

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-PT

Ngày: 16- 8- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tỉnh; Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Hữu Tài– Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15, 16 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Thái Văn C do có kháng cáo của bị cáo và bị hại Phạm Chí C1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyệnC, tỉnh Bến Tre.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Thái Văn C (C Tộc Độ), sinh năm: 1992 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Thái Văn N và bà Trần Thị C; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/10/2018, bị Công an huyệnC, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã nộp phạt ngày 27/8/2020); Ngày 24/6/2019, bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã nộp phạt ngày 09/7/2019); Nhân thân: Ngày 20/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (đã chấp hành xong bản án); Ngày 04/02/2021, bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 150.000 đồng về hành vi điều khiển xe mô tô không mang theo giấy phép lái xe (đã nộp phạt ngày 23/02/2021); Ngày 25/3/2021, bị Công an huyệnC, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 06/4/2021); Ngày 24/9/2021, bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 150.000 đồng về hành vi điều khiển xe mô tô không có gương chiếu hậu bên trái người điều khiển; Ngày 24/9/2021, bị Công an xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số

tiền 750.000 đồng về hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng; bị cáo bị cáo tại ngoại, có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Nghệ A – Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Nghệ An thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

- *Bị hại:* Phạm Chí C1, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Hoàng Vt – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trương Thị Kim H, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

- *Người làm chứng:*

1. Mai Thị T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 02/3/2022)*

2. Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 02/3/2022)*

3. Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 02/3/2022)*

4. Nguyễn Văn H, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 02/3/2022)*

5. Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 02/3/2022)*

6. Phan Văn H, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 12/3/2022)*

7. Trần Duy P, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp Phước Lễ, xã Thành Triệu, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

8. Trương Thị Kim T, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

9. Huỳnh Văn D, sinh năm: 1961; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

10. Nguyễn Trường Nhật K, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Ấp Tiên Đông Thượng,

xã Tiên Thủy, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(vắng mặt)*

11. Võ Hoàng T, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Ấp Tiên Tây Thượng, xã Tiên Thủy, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(vắng mặt)*

12. Phạm Chí P, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

13. Lê Công C, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Ấp Khánh Hội Tây, xã Tiên Thủy, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

14. Nguyễn Minh T, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Ấp Khánh Hội Tây, xã Tiên Thủy, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

15. Nguyễn Thanh G, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Ấp Tân Qui, xã Tân Phú, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(vắng mặt)*

16. Nguyễn Huy H, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Ấp Phú Hội, xã Phú Đức, huyệnC, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

- *Người giám định:*

1. Trần Anh T - Giám định viên của Hội đồng giám định pháp y của Viện Pháp y Quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh. *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 11/7/2022)*

2. Đinh Ngọc C - Giám định viên của Hội đồng giám định pháp y của Viện Pháp y Quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh. *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 11/7/2022)*

3. Nguyễn Đức N - Giám định viên của Hội đồng giám định pháp y của Viện Pháp y Quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh. *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 11/7/2022)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 55 phút ngày 20/5/2020, Phạm Chí C1 điều khiển xe mô tô chở sau cháu Phạm Bảo Y (con Chí C1) lưu thông từ ngã năm xã Đ về hướng xã Tân Phú. Khi đến khu vực Ấp P, xã Đ, huyệnC, tỉnh Bến Tre thì gặp Thái Văn C, điều khiển xe mô tô đi theo chiều ngược lại. Do cách đó khoảng hơn một tháng, Thái Văn C nợ tiền Chí C1 chưa trả nên hai bên xảy ra mâu thuẫn đánh nhau (theo lời khai Thái Văn C). Văn C liền quay đầu xe đuổi theo và ép xe Chí C1 dừng lại. Lúc này,

Văn C dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt và dùng gậy dũa 03 đoạn bằng kim loại đánh Phạm Chí C1, Chí C1 giơ tay trái lên đỡ và bỏ chạy. Khi chạy khoảng 30 mét, Văn C đuổi theo dùng bình xịt hơi cay xịt và dùng gậy dũa đánh trúng phần lưng phía trên của Chí C1. Do trúng hơi cay và bị đánh nên Chí C1 chạy thêm khoảng 03 mét thì té ngã nghiêng bên phải. Văn C tiếp tục đánh nhiều cái từ trên xuống vào người Chí C1 trúng tay và vai trái. Chí C1 ngồi dậy bỏ chạy vào nhà người dân gần đó, Văn C không đuổi theo mà điều khiển xe đi về nhà. Trên đường đi Văn C vứt bỏ gậy dũa ba đoạn và bình xịt hơi cay xuống sông không tìm được. Sau khi bị Văn C đánh Phạm Chí C1 ở lại hiện trường đợi Công an xã Đ đến lập biên bản và đi về nhà gọi xe đi đến Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165-620 ngày 24/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của Phạm Chí C1 như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trật khớp vai trái lần 1 cách 1 năm.
 - Chấn thương vai trái: Xquang khớp vai: trật khớp vai trái lần 2; Nắn trật khớp, Desault vai trái.
 - Trật khớp vai trái lần 3 sau khi nắn trật khớp lần 2 (02 tuần): Xquang khớp vai: trật khớp vai trái; MRI khớp vai: tổn thương Bankart xương vai trái.
 - Phẫu thuật: Nội soi may bao khớp vai; Nắn trật khớp vai; Đai vai tay trái.
 - Hiện: Vết mổ lành sẹo, kích thước 1,5cm x 0,1cm; 1cm x 0,1cm; 1cm x 0,1cm. Tay trái còn cố định, chưa đưa lên được.
 - Cơ chế hình thành vết thương do vật tày gây ra.
- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 23%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 86/20 ngày 16/7/2020 của Viện pháp y quốc gia- Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Phạm Chí C1 như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Ba sẹo kích thước nhỏ vùng vai trái.
- Tổn thương khớp vai đã điều trị hiện hạn chế các động tác nhiều.
- Căn cứ Thông tư số 22/2019 ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Chí C1 là 23% theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

Theo văn bản số 48 ngày 14/10/2020 và số 11 ngày 20/01/2021 của Viện pháp y quốc gia-Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh giải thích kết luận giám định như sau:

- Căn cứ vào các tổn thương vùng khớp vai trái tại 02 hồ sơ bệnh án của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh và bản sao giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Quân y 120 là các tổn thương mới. Kết quả khám giám

định và kết quả các cận lâm sàng tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Chí C1 là căn cứ đưa ra kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Phạm Chí C1 bị trật khớp vai cách ngày đã thương hơn một năm không ảnh hưởng đến tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 86/20 ngày 16/7/2020 của Viện pháp y quốc gia-Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ba sẹo kích thước nhỏ vùng vai trái là các sẹo do phẫu thuật gây ra.

- Tổn thương khớp vai đã điều trị hiện hạn chế các động tác nhiều là tổn thương do bị đã thương vào ngày 20/5/2020 gây ra.

- Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định sẹo do phẫu thuật, thủ thuật để xử lý một bộ phận hoặc một vùng cơ thể bị tổn thương thì tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sẹo vết thương phần mềm.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 96BS/21/TgT ngày 07/7/2021 của Viện pháp y Quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bổ sung:

Tổn thương khớp vai trái của anh Phạm Chí C1 có thể do tác động gián tiếp (bị té chống tay khi cánh tay ở tư thế dạng trước - trên) hoặc do vật tày tác động trực tiếp vào vùng sau vai trái (gậy dũa 03 đoạn bằng kim loại) gây nên.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 117BS/21/TgT ngày 26/11/2021 của Viện pháp y Quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bổ sung:

Anh Phạm Chí C1 bị té ngã người về bên phải xuống đường với tư thế vai và tay phải chạm mặt đường nhựa, hai chân đưa lên trời hoặc đưa tay trái lên đỡ gậy dũa 03 khúc bằng kim loại đánh từ trên xuống, hoặc đưa hai tay lên đỡ bị đánh trúng vào vùng vai trái và tay theo hướng từ trên bên trái xuống qua bên phải vào người thì không thể gây ra vết thương ở vai trái như các bản kết luận giám định đã thể hiện được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyệnC, tỉnh Bến Tre và Thông báo sửa chữa bổ sung số 05/TB-TA ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân huyệnC đã tuyên bố bị cáo Thái Văn C phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Thái Văn C 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/4/2022, bị cáo Thái Văn C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại, xác định lại thương tích của Phạm Chí C1 do nguyên nhân và cơ chế nào gây ra, xác định bị cáo không phạm tội cố ý gây thương tích cho Phạm Chí C1.

Ngày 04/4/2022, bị hại Phạm Chí C1 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt tù đối với bị cáo Thái Văn C.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và tiếp tục kêu oan cho rằng thương tích của bị hại Phạm Chí C1 không phải do bị cáo gây ra vì bị cáo đánh lần đầu trúng nón bảo hiểm, bị cáo rượt đuổi bị hại đến góc ngã tư gần chỗ bán cá thì xị hơi cay và dùng gậy dũa 3 khúc đánh từ phía sau lưng trúng vào phần lưng của bị hại Cường. Bị hại Cường bỏ chạy được khoảng 3 mét thì té xuống mặt đường trong tư thế vai phải chạm đất, hai chân đưa lên, bị hại Cường co chân đạp về hướng bị cáo. Khi đó, bị cáo dùng gậy dũa 3 khúc đánh vào bị hại Cường theo hướng từ trên xuống, bị hại đưa tay lên đỡ nên trúng vào tay, bị hại Cường bỏ chạy về hướng đối diện nhà thờ Phú Long, bị cáo rượt đuổi tiếp một đoạn nhưng bị dính hơi cay nên quay lại xe bỏ đi về nhà.

Bị hại Phạm Chí C1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Thái Văn C.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 358 Bộ luật tố tụng Hình sự; Hủy bản án sơ thẩm số 21/2022/HSST ngày 23/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre để điều tra lại theo thủ tục chung.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hủy Bản án sơ thẩm do giữa hai lần nhập viện Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh thì chuẩn đoán ghi nhận thương tích của bị hại Cường khác nhau nên chưa có đủ cơ sở vững chắc để xác định vết thương của bị hại Cường có phải do bị cáo gây ra hay do nguyên nhân khác. Kết luận giám định bổ sung số 117BS/21/TgT ngày 26/11/2021 của Viện pháp y Quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng mâu thuẫn với các kết luận giám định và mâu thuẫn với kết quả thực nghiệm điều tra.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại phát biểu quan điểm: hành vi của bị cáo Thái Văn C là hết sức hung hăng, tuy nhiên cần phải làm rõ các kết luận giám định trước, sau có mâu thuẫn để xử lý đúng người, đúng tội. Vì vậy, thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại các vết thương của bị hại Phạm Chí C1 từ đâu mà ra để giải oan cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo và của bị hại gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ.

Những người làm chứng Mai Thị T, Nguyễn Xuân N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc H, Phan Văn H; giám định viên của Hội đồng giám định pháp y của Viện Pháp y Quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; người làm chứng Nguyễn Trường Nhật K, Võ Hoàng T, Nguyễn Thanh G vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai làm rõ tình tiết của vụ án; giám định viên của Hội đồng giám định pháp y của Viện Pháp y Quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh vắng mặt tại phiên tòa và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nhưng trong quá trình các cơ quan tố tụng giải quyết vụ án đã có Kết luận giám định. Việc vắng mặt người làm chứng, thành viên Hội đồng giám định không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng và thành viên Hội đồng giám định theo quy định tại Điều 293, Điều 294, Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng điều tra viên, kiểm sát viên làm việc không khách quan, ép cung, dọa nạt nhưng không được thay đổi nên những tài liệu do điều tra viên, kiểm sát viên thu thập không có giá trị pháp lý. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo cung cấp 01 USB chứa file ghi âm bị cáo cho rằng đây là tiếng nói của cán bộ điều tra và kiểm sát viên. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã tiến hành công khai nội dung đoạn ghi âm này nhưng nội dung đoạn ghi âm không liên quan đến nội dung vụ án. Bị cáo không cung cấp được chứng cứ nào khác chứng minh điều tra viên, kiểm sát viên vi phạm thủ tục tố tụng. Hơn nữa, trong quá trình các cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án, bị cáo có khiếu nại đối với điều tra viên, kiểm sát viên. Tuy nhiên, các khiếu nại này đã được giải quyết xong, không chấp nhận khiếu nại của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận có dùng bình xịt hơi cay xịt và dùng gậy dũa 3 khúc bằng kim loại đánh lần đầu trúng nón bảo hiểm khi mới dùng xe đánh và lần sau trúng vào lưng của bị hại Cường ở góc ngã tư gần chỗ bán cá. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng thương tích của bị hại không phải do bị cáo gây ra mà do nguyên nhân khác.

Xét thấy, hồ sơ vụ án có hai bản Kết luận giám định bổ sung số 96BS/21/TgT ngày 07/7/2021 và 117BS/21/TgT ngày 26/11/2021 của Viện pháp y Quốc gia – Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh cụ thể như sau:

- Bản kết luận giám định bổ sung số 96BS/21/TgT ngày 07/7/2021 kết luận: Tổn thương khớp vai trái của Phạm Chí C1 có thể do tác động gián tiếp (bị té chống tay khi cánh tay ở tư thế dạng trước- trên) hoặc do vật tày tác động trực tiếp vào vùng vai trái (gậy dũa 03 đoạn bằng kim loại) gây nên.

Trong khi đó, Bản kết luận giám định bổ sung số 117BS/21/TgT ngày 26/11/2021 kết luận: Phạm Chí C1 bị té ngã người về bên phải xuống đường với tư thế vai và tay phải chạm mặt đường nhựa, hai chân đưa lên trời hoặc đưa tay trái lên đỡ gây dữ 03 khúc bằng kim loại đánh từ trên xuống, hoặc đưa hai tay lên đỡ bị đánh trúng vào vùng vai trái và tay theo hướng từ trên bên trái xuống qua bên phải vào người thì không thể gây ra vết thương ở vai trái như các bản Kết luận giám định đã thể hiện được.

Theo biên bản thực nghiệm điều tra ngày 06/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thể hiện lời khai của bị cáo và bị hại trùng khớp với nhau như: sau khi bị bị cáo đánh trúng lưng, bị hại chạy được khoảng 3 mét thì trượt chân ngã xuống mặt đường trong tư thế vai phải tiếp xúc mặt đường, hai chân đưa lên trời (ký hiệu số 3 trong sơ đồ thực nghiệm). Bị cáo từ vị trí (số 2) tiếp tục đuổi theo bị hại, khi bị hại trượt chân té xuống mặt đường ở tư thế 2 chân đưa lên trời thì bị cáo đuổi kịp, lúc này bị cáo tay phải cầm gây dữ 3 khúc đánh theo hướng từ trên bên trái xuống qua bên phải hướng vào bị hại, bị hại đưa hai tay lên đỡ nên trúng vào vai trái, tay của bị hại.

Trong biên bản thực nghiệm điều tra thì giữa bị cáo và bị hại thống nhất việc bị cáo đánh bị hại, bị hại chống đỡ, ngã xuống mặt đường là phù hợp nhau. Đây cũng là căn cứ để trưng cầu giám định nhưng các kết luận giám định đều trái ngược nhau, phủ định kết luận giám định trước nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại lấy một phần của Kết luận giám định bổ sung lần thứ nhất để xác định vết thương vai trái của bị hại có thể do té ngã hoặc do gây dữ 3 khúc bằng kim loại gây ra và một phần của Kết luận giám định bổ sung lần thứ hai rằng việc té ngã không thể gây thương tích vai trái và các công văn giải thích giám định để kết án đối với bị cáo.

Mặt khác, chiều ngày 20/5/2020 đến khám bệnh tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh, hồ sơ bệnh án đối với Phạm Chí C1 ghi nhận: có tiền sử trật khớp vai (T), chấn đoán trật khớp vai (T) lần hai; xử lý nắn trật, đai Desault vai (T). Trong khi, ngày 22/5/2020, Phạm Chí C1 đến Bệnh viện Quân y 120 khám bệnh được Bệnh viện chẩn đoán: chấn thương phần mềm thái dương (P) do bị đánh mà không đề cập gì đến tình trạng thương tích ở vai trái. Sau 15 ngày kể từ ngày khám bệnh lần đầu, tức ngày 04/6/2020, bị hại Phạm Chí C1 nhập viện tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh lần hai, chuẩn đoán: tổn thương BanKart xương vai (T) đã nắn trật. Điều trị mổ nội soi may bao khớp, đau vai chi trên (T). Song cấp sơ thẩm chưa làm rõ vết thương của bị hại Phạm Chí C1 khi khám, điều trị vào ngày 20/5/2020 có liên quan đến vết thương của bị hại Phạm Chí C1 khám điều trị từ ngày 04/6/2020 đến ngày 08/6/2020 của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh hay không hay do nguyên nhân khác trong khoảng thời gian 15 ngày bị cáo ở nhà.

Do hồ sơ vụ án chưa xác định được thương tích của bị hại Phạm Chí C1 do đâu mà có, bị cáo không thừa nhận thương tích của bị hại do bị cáo gây ra, các bản Kết luận giám định về thương tích của bị hại mâu thuẫn với nhau và chưa làm rõ thương tích của bị hại giữa 2 lần khám, điều trị tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh có liên quan với nhau về việc gây dữ 3 khúc gây ra hay không. Vì vậy, cần hủy Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

Do bản án sơ thẩm bị hủy để điều tra lại nên kháng cáo của bị cáo và bị hại chưa xem xét tại phiên tòa này. Đồng thời bị cáo cũng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị hủy Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyệnC, tỉnh Bến Tre để điều tra, xét xử lại theo trình tự thủ tục chung là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 23-3-2022 của Tòa án nhân dân huyệnC, tỉnh Bến Tre.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyệnC, tỉnh Bến Tre để điều tra lại theo thủ tục chung.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Thái Văn C không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- TAND H.C(3b);
- VKSND H.C (1b);
- Công an H.C (1b);
- Chi cục THADS H.C (1b);
- UBND xã L, huyện C (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bị hại (1b);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn

